

Số: 34 /BC-TA-HĐQT

An Hội Tây, ngày 26 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN
Năm 2025

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0310350082, đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 10 năm 2010; đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 25 tháng 12 năm 2025.
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 32.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 873A Quang Trung, Phường An Hội Tây, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (08) 35883474
- Số fax: (08) 35883475
- Website: www.capnuoctrungan.vn
- Mã cổ phiếu: TAW

Quá trình hình thành và phát triển

– Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An là Công ty con của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH một thành viên. Công ty được thành lập theo Quyết định số 3744/QĐ-UBND ngày 24/8/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Xí nghiệp Cấp nước Trung An thành Công ty TNHH một thành viên;

– Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/11/2010 theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0310350082 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 10 năm 2010;

– Quyết định số 4288/QĐ-UBND ngày 09/08/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc cổ phần hoá doanh nghiệp 100% vốn nhà nước Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An thuộc Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH một thành viên;

– Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc xác định giá trị doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 30/06/2013;



– Quyết định số 4242/QĐ-UBND ngày 26/08/2014 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An thành công ty cổ phần;

– Ngày 24/10/2014, Tổ chức đấu giá bán cổ phần ra công chúng của Công ty TNHH MTV Cấp nước Trung An tại SGDCK TP.HCM, giá đấu thành công bình quân là 15.600 đồng/cổ phần;

– Ngày 31/12/2014, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp nước Trung An;

– Công ty hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 13/01/2015 với vốn điều lệ là 50.000.000.000 đồng;

– Ngày 16/04/2015 Công ty CP Cấp nước Trung An trở thành công ty đại chúng;

– Ngày 24/3/2016 Trung tâm Lưu ký Chứng khoán đã có Giấy chứng nhận lưu ký chứng khoán số 25/2016/GCNCP-VSD cho Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.

– Ngày 22/7/2016, Công ty được chấp thuận giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (Quyết định số 443/QĐ-SGDHN ngày 22/7/2016)

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; khai thác, sản xuất, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất.	3600 (Chính)
2	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: thi công xây dựng công trình cấp nước	4220
3	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: tái lập mặt bằng đối với công trình chuyên ngành cấp nước, công trình khác	4390
4	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: tư vấn đấu thầu; tư vấn giám sát; lập và tư vấn quản lý dự án cấp nước; thiết kế cấp, thoát nước công trình xây dựng.	7110
5	Xây dựng nhà các loại	4100
6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
7	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: lắp đặt hệ thống cấp nước.	4322
8	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: bán buôn ống cấp nước, đồng hồ nước, và các vật tư phụ kiện phục vụ hoạt động cấp nước, xây dựng công trình cấp nước.	4663
9	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ ống cấp nước, đồng hồ nước, và các vật tư phụ kiện phục vụ hoạt động cấp nước, xây dựng công trình cấp nước.	4752

- Địa bàn kinh doanh: Công ty hiện đang quản lý chủ yếu hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất, kinh doanh tại khu vực

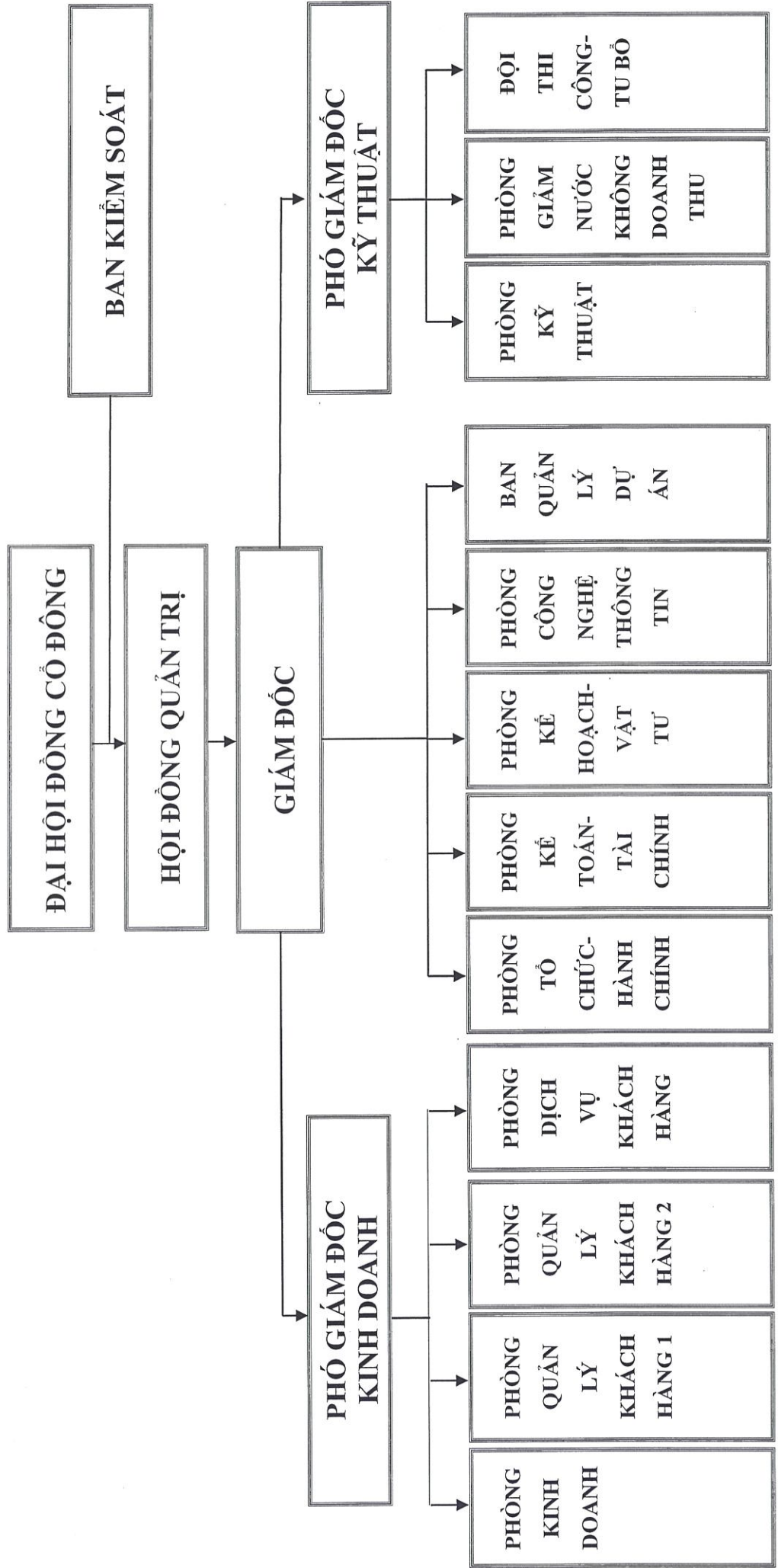
(Quận Gò Vấp và Quận 12 cũ) nay thuộc 11 phường theo chính quyền hai cấp mới (phường Hạnh Thông, phường An Nhơn, phường Gò Vấp, phường Thông Tây Hội, phường An Hội Tây, phường An Hội Đông, phường Đông Hưng Thuận, phường Trung Mỹ Tây, phường Tân Thới Hiệp, phường Thới An và phường An Phú Đông).

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An, cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Giám đốc và Phó Giám đốc;
- 11 Phòng ban chức năng: Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế toán - Tài chính, Phòng Kế hoạch - Vật tư, Phòng Kinh doanh, Phòng Quản lý khách hàng 1, Phòng Quản lý khách hàng 2, Phòng Công nghệ thông tin, Ban Quản lý dự án, Phòng Kỹ thuật, Phòng Giảm nước không doanh thu, Phòng Dịch vụ khách hàng.
- 01 Đội: Đội Thi công tu bổ.

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TRUNG AN



- Mô hình quản trị.

+ Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Trung An quyết định sửa đổi, bổ sung tại:

- Lần thứ nhất Nghị quyết số 01/NQ-TA-ĐHĐCĐ ngày 31/12/2014
- Lần thứ hai: Quyết định số 13/QĐ-TA-HĐQT ngày 24/07/2015
- Lần thứ ba: Quyết định số 17/QĐ-TA-HĐQT ngày 10/5/2016
- Lần thứ tư: Quyết định số 24/QĐ-TA-HĐQT ngày 24/4/2018
- Lần thứ năm: Quyết định số 27/QĐ-TA-HĐQT ngày 13/8/2018
- Lần thứ sáu: Quyết định số 30/QĐ-TA-HĐQT ngày 20/11/2018
- Lần thứ bảy: Quyết định số 32/QĐ-TA-HĐQT ngày 30/5/2019
- Lần thứ tám: Quyết định số 12/QĐ-TA-HĐQT ngày 04/06/2021
- Lần thứ chín: Quyết định số 01/QĐ-TA-HĐQT ngày 22/04/2025

Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty cổ phần. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua các báo cáo tài chính năm;
- Phân phối lợi nhuận hàng năm bao gồm cả việc phân bổ các quỹ của Công ty;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Quyết định giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh có giá trị từ 35% trở lên so với tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;
- Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các Quy chế khác của Công ty.

Hội đồng quản trị

HDQT là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. Số lượng HDQT Công ty là bảy (07) thành viên. Nhiệm kỳ của HDQT là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HDQT có trách nhiệm và quyền hạn:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, hoặc bãi nhiệm Giám đốc; người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền tại doanh nghiệp khác; các cán bộ quản lý khác của Công ty (gồm Kế toán trưởng, Phó giám đốc) theo đề nghị của Giám đốc và quyết định mức lương của họ. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty. Cụ thể, Hội đồng quản trị xem xét, thông qua hoặc phê duyệt phương án thành lập, giải thể các Phòng-Ban-Đội, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Công ty do Giám đốc trình;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép

người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;

- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;
- Đề xuất với Đại hội đồng cổ đông về mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức với
- Đề xuất với Đại hội đồng cổ đông về việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên với nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 năm.

Ban Kiểm soát bao gồm ba (03) thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát làm việc chuyên trách tại Công ty; thành viên Ban kiểm soát ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên, do ĐHĐCĐ bầu và bãi nhiệm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

Ban Kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban quản lý công ty;
- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;
- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của Ban quản lý;
- Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp;

Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Đảm bảo chất lượng, áp lực nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo tiêu chuẩn quy định cho khách hàng trên địa bàn quản lý;
- Duy trì 100% hộ dân trên địa bàn Công ty quản lý được sử dụng nước sạch;
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, lấy sự hài lòng của khách hàng làm mục tiêu phấn đấu;
- Phấn đấu hạ tỉ lệ nước thất thoát thất thu xuống dưới 15,3% trong năm 2025;
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong công tác sản xuất kinh doanh.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp.
- Duy trì việc thực hiện bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong công tác quản lý (Công ty đã được Trung tâm Chứng nhận Phù hợp (QUACERT) cấp ngày 10/02/2025)
- Phấn đấu giảm tỉ lệ nước thất thoát, thất thu xuống dưới 13,7% cuối năm 2026.

4.3. Các mục tiêu phát triển bền vững:

- Giảm tỉ lệ thất thoát thất thu đến mức thấp nhất có thể đặc biệt là trong việc chống thất thoát vô hình.
- Duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch để tăng sản lượng và doanh thu, tích cực vận động khách hàng sử dụng nước máy, không sử dụng nguồn nước ngầm để bảo vệ nguồn nước ngầm dự trữ và bảo vệ tầng đất không bị lún, sụt, góp phần bảo đảm an sinh xã hội; bảo vệ môi trường.
- Bảo vệ quyền lợi của cổ đông.

5. Các rủi ro:

- Nước rò rỉ được phân theo 02 loại hữu hình và vô hình; hữu hình là loại dễ thấy (nước tràn lên mặt đất) và vô hình là loại khó thấy (nước chảy ngầm dưới lòng đất, chảy vào hệ thống cống thoát nước và gian lận nước..);
- Việc sửa chữa các điểm rò rỉ loại dễ thấy được thực hiện trong ngày. Còn đối với điểm rò rỉ khó thấy, cần phải có kế hoạch dò tìm và sửa chữa. Các điểm rò rỉ loại này sẽ tồn tại trong một thời gian dài và chiếm một tỷ lệ lớn trong tổng số lượng nước rò rỉ. Hơn nữa, nếu không dò tìm và sửa chữa các điểm rò rỉ loại này một cách có hệ thống, chúng sẽ gây ra các sự cố lớn hơn và lượng nước rò rỉ do đó cũng tăng lên;
- Một số đồng hồ đo đếm lượng nước tiêu thụ tại nhà khách hàng không tiếp cận để ghi nhận chỉ số vì lý do bị âm, sâu khuất, lắp sau quá trình sử dụng (các đồng hồ nước này đa số nằm trong nhà khách hàng), nếu không dời ra ngoài cũng sẽ ảnh hưởng đến thất thoát nước do không ghi nhận được chính xác chỉ số tiêu thụ hàng tháng;

- Một số rủi ro khác mang tính bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, dịch bệnh ...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình chung

Năm 2025, công ty đã thực hiện và hoàn thành nhiều công tác mang lại hiệu quả kinh tế và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, cụ thể:

- i. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các Phòng, Ban, Đội trực thuộc để giải quyết công việc hiệu quả; xây dựng, cập nhật các quy trình, quy định nội bộ, phân công công việc hợp lý để đạt hiệu quả cao nhất; mở rộng việc khoán lương sản phẩm cho các bộ phận trong Công ty (ngoài bộ phận ghi thu, thay đồng hồ nước, thi công,..) góp phần tăng năng suất lao động, cải thiện thu nhập cho CB CNV.
- ii. Tiếp tục đẩy mạnh việc ký hợp đồng với các đơn vị thu hộ tiền nước; tiếp tục triển khai việc không thu tiền nước tại nhà khách hàng trên toàn địa bàn Công ty quản lý.
- iii. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong phục vụ khách hàng như nhận hồ sơ gắn mới, nâng, dời đồng hồ nước, cấp định mức nước bằng hình thức online; thu tiền nước bằng điện thoại di động; phần mềm tiếp nhận thông tin 24/7...
- iv. Hiện nay, Công ty đang ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong công tác quản lý hệ thống cấp nước nhằm giảm thiểu nước thất thoát như: Hệ thống thông tin địa lý GIS, phần mềm Bentley watergems – hỗ trợ quản lý, phân tích và đánh giá mạng lưới cấp nước, hệ thống phân vùng tách mạng DMA theo dõi đồng hồ khu vực qua việc vận hành các van điều tiết.

2. Cơ cấu Ban điều hành.

(1) ÔNG LÊ TRỌNG HIẾU – GIÁM ĐỐC

- + Giới tính: Nam
- + Số CMND: 087074013660, Ngày cấp: 25/02/2022, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.
- + Ngày sinh: 24/12/1974
- + Nơi sinh: Sông Bé
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Hồng Ngự, Đồng Tháp
- + Địa chỉ thường trú: 289/5A Bình Đông, Phường Phú Định, Tp. HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 0908.446.615
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng Kỹ thuật công trình, Kỹ sư Xây dựng Cấp thoát nước.
- + Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có



+ Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 650.000 cổ phiếu, chiếm 13% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

*Đại diện sở hữu (phần vốn nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước
Sài Gòn – TNHH MTV): 650.000 cổ phiếu, chiếm 13% Vốn điều lệ*

+ Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

(2) ÔNG PHẠM LONG CHÂU – PHÓ GIÁM ĐỐC

+ Giới tính: Nam

+ Số CCCD: 036066001611, Ngày cấp: 18/09/2022, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

+ Ngày sinh: 17/11/1966

+ Nơi sinh: Nam Định

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Quê quán: Nam Định

+ Địa chỉ thường trú: 138 Đường số 17, Khu phố 16, Phường Tân Hưng, Tp. HCM

+ Số điện thoại liên lạc: 0903.777.021

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cấp thoát nước

+ Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc

+ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

+ Số lượng cổ phiếu nắm giữ: không có

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.

+ Số cổ phần của những người có liên quan: Không có

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

(3) ÔNG NGUYỄN MINH HẢI – PHÓ GIÁM ĐỐC

- + Giới tính: Nam
- + Số CCCD: 001068021360, Ngày cấp: 10/04/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- + Ngày sinh: 16/06/1968
- + Nơi sinh: Hà Nội
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Vĩnh Phúc
- + Địa chỉ thường trú: 155/31 đường số 28, Phường An Nhơn, Tp.HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 0913.122.747
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, kỹ sư cấp thoát nước.
- + Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Giám đốc
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 3.700, chiếm 0,07% Vốn điều lệ
*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 3.700 cổ phiếu, chiếm 0,07% Vốn điều lệ
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*
- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

(4) ÔNG TRẦN ĐỨC HÙNG – KẾ TOÁN TRƯỞNG

- + Giới tính: Nam
- + Số CCCD: 079076014611, Ngày cấp: 10/07/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- + Ngày sinh: 10/01/1976
- + Nơi sinh: Tp. Hồ Chí Minh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Hưng Yên
- + Địa chỉ thường trú: 57/3 Đường 185, Khu phố 27, P. Phước Long, Tp. HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 0903.992.753

- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ Kỹ thuật Môi trường.
- + Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 900 cổ phiếu, chiếm 0,02% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 900 cổ phiếu, chiếm 0,02% Vốn điều lệ

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có.
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không có

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Công ty thực hiện dịch vụ cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn do đó, hệ thống quản lý mạng lưới do Tổng Công ty đầu tư.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ %
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	135.051.680.046	173.289.916.803	128,31
Doanh thu thuần	230.030.851.186	255.002.317.840	110,86
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.018.133.637	10.3909.362.616	115,32
Lợi nhuận khác	1.463.077.111	823.122.501	56,26
Lợi nhuận trước thuế	10.481.210.748	11.222.485.117	107,07
Lợi nhuận sau thuế	7.899.732.467	8.395.323.600	106,27
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	Dự kiến 13%	108,33

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,86	1,56
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn		

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,70	1,43
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,49	0,61
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,98	1,59
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho		
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	21,64	18,10
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,70	1,47
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,03
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu.	0,12	0,13
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản.	0,06	0,05
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	0,04	0,04

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá : 10.000 đồng

Mã chứng khoán : TAW

Tổng số lượng đăng ký giao dịch : 5.000.000 cổ phiếu

Tổng giá trị đăng ký giao dịch : 50.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá)

- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hoặc của Tổ chức ĐKGD: 34.000 cổ phiếu, là cổ phần người lao động mua theo cam kết làm việc tại Công ty cổ phần, thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần của người lao động khi Công ty chuyển đổi sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần (Thời gian tối thiểu là 3 năm và tối đa là 10 năm kể từ ngày 13/01/2015).

- Tính đến thời điểm 31/12/2025, Công ty chốt danh sách cổ đông năm 2025 để Công ty báo cáo danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông lớn thì tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài tại Công ty là không có.

b) Cơ cấu cổ đông:

Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ của Công ty:

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Số 01 Công trường Quốc tế, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	3.250.000	65
2	Công ty TNHH Thương mại N.T.P	391/50 Sư Vạn Hạnh, Phường Hòa Hưng, TP.HCM	517.500	10,35
3	Ông Hồ Lê Minh	67 Lê Văn Sỹ, Phường Phú Nhuận, TP HCM	726.710	14,53
Tổng cộng			4.494.210	89,88

Danh sách cổ đông sáng lập: Công ty không có cổ đông sáng lập.

Cơ cấu cổ đông: Năm 2025, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Trong nước	148	5.000.000	50.000.000.000	100
1.1	Tổ chức	02	3.767.500	37.675.000.000	75,35
	Tổng Công ty CNSG		3.250.000	3.250.000.000	65%
	Công ty TNHH Thương mại N.T.P		517.500	517.500.000	10,35%
1.2	Cá nhân	146	1.232.500	12.325.000.000	24,65
	-Sở hữu trên 5%	1	726.710	726.710.000	14,53
	-Sở hữu dưới 5%	145	505.790	505.790.000	10,12
II	Nước ngoài	0	0	0	0
	Tổng Cộng:		5.000.000	50.000.000.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguyên vật liệu sản xuất chính chủ yếu của Công ty là các loại đồng hồ nước và các phụ tùng, đường ống ngành nước. Trong năm 2025, Công ty đã nhận chuyển nhượng hơn 35.000 đồng hồ nước các cỡ (chủ yếu là 15 ly) từ Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV. Ngoài ra, nước sạch là nguồn nguyên vật liệu chính để tạo ra sản lượng và doanh thu được cung cấp bởi các nhà máy nước sau khi xử lý và được

tính toán sản lượng thông qua các đồng hồ tổng cung cấp cho Công ty để bán lại cho khách hàng thông qua hợp đồng dịch vụ ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Trong năm 2025, Công ty đã tiêu thụ lượng điện tương đương giá trị là 1.244.005.684 đồng

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Trong năm 2025, Công ty đã tiêu thụ lượng nước sử dụng tương đương giá trị là 140.618.132 đồng từ nguồn nước được cung cấp bởi các nhà máy của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, không có trường hợp vi phạm các quy định về môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số cán bộ, công nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2025 là 332 người, trong đó:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Phân theo trình độ lao động		
- Trình độ đại học và trên đại học	154	46,39 %
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	57	17,17 %
- Trình độ khác	121	36,44 %
Phân theo loại hợp đồng lao động		
- Hợp đồng không thời hạn	294	88,55 %
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	38	11,45 %
Phân theo giới tính		
- Nam	268	80,72 %
- Nữ	64	19,28 %

a. Mức thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Mức thu nhập bình quân người lao động (đồng/người/tháng)	20.482.000	21.469.000

b. Chính sách đào tạo

- Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn, luôn coi trọng con người là nhân tố hàng đầu để quyết định mọi thành công trong

các hoạt động của đơn vị. Việc đào tạo lao động được thực hiện theo kế hoạch hàng năm theo tình hình thực tế của Công ty và huy động hợp lý nguồn lực để thực hiện kế hoạch đào tạo:

- Tăng cường các hoạt động hợp tác hỗ trợ kỹ thuật, liên kết đào tạo, chia sẻ kiến thức về chuyển đổi số (đào tạo, phát triển nguồn nhân lực số và các kỹ năng số; các quy trình an ninh, an toàn thông tin; bảo mật và chuyển đổi số, các chính sách về công nghệ thông tin, chăm sóc khách hàng, quản trị chiến lược, điều hành trong doanh nghiệp).

- Tận dụng tối đa các thỏa thuận, chương trình hợp tác, trao đổi kỹ thuật, chia sẻ các giải pháp công nghệ mới; thực hiện Hội thảo nghiên cứu khoa học, ứng dụng thực tiễn tại Công ty.

- Đẩy mạnh việc cập nhật các quy định, quy chế nội bộ của Công ty đến cán bộ, người lao động làm việc tại Công ty cũng như các quy định pháp luật bắt đầu có hiệu lực từ năm 2026.

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho những người tài giỏi phát huy khả năng của mình để đảm nhiệm những chức vụ, chức danh cao hơn.

c. Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động là 08 giờ trong một ngày, mỗi tuần làm việc 5 ngày từ thứ 2 đến thứ 6. Các chế độ nghỉ lễ, Tết được Công ty giải quyết theo đúng quy định Nhà nước.

Người lao động làm việc đủ 12 tháng tại Công ty được nghỉ phép năm theo quy định chế độ.

d. Chính sách lương, thưởng, trợ cấp

Người lao động trong Công ty tiền lương được hưởng tiền lương theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty đã thực hiện việc trả lương khoán sản phẩm cho công nhân ghi thu và công tác thay đồng hồ nước. Công ty thường xuyên kiểm tra và thực hiện đúng quy định các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử lý kỷ luật lao động đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

e. Chế độ phúc lợi

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến CB – CNV trong các ngày lễ tết. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao

động trong Công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Đầu tư, phát triển mạng lưới cấp nước bằng nguồn vốn Tổng Công ty.
- Nâng cao chất lượng áp lực nước và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.
- Duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được cấp nước bằng nhiều hình thức như gắn đồng hồ nước tại nhà, lắp đặt đồng hồ tổng để cung cấp nước cho một cụm dân cư.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về tình hình mọi mặt của công ty

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả đạt được:

- Trong năm 2025, với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên và Ban điều hành đã góp phần hoàn thành đa số các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tổng doanh thu Công ty đạt 255,002 tỷ đồng, đạt 108,57 % so với kế hoạch tài chính (tăng 10,9% so với năm 2024); lợi nhuận trước thuế đạt 11,222 tỷ đồng, đạt 106,67% so với kế hoạch tài chính (tăng 7,1 % so với năm 2024).

- Công ty ghi nhận kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%)	
					Thực hiện năm 2025 so Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025 so Thực hiện năm 2024
		1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Nước tiêu thụ (m ³)	62.508.076	65.100.000	62.743.697	96,4%	100,4%
2	Doanh thu tiền nước thu hộ TCty (tỷ đồng)	645,356	678,082	682,803	100,7%	105,8%
3	Giá bán bình quân (đồng/m ³)	10.324	10.416	10.882	104,5%	105,4%
4	Gắn mới đồng hồ nước (cái)	3.459	3.150	3.429	108,9%	99,1%
5	Thay đồng hồ nước (cái)					
	+ ĐHN cỡ nhỏ	27.501	28.000	31.601	112,9%	114,9%
	+ ĐHN cỡ lớn	26	7	8	114,3%	30,8%
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100	100	100	100	100
7	Tỷ lệ nước không doanh thu (%)	16,66	15,30	14,46	Thấp hơn 0,84%	Thấp hơn 2,2%

+ Sản lượng nước tiêu thụ 62.743.697 m³ đạt 96,4% so kế hoạch, tăng 235.621 m³ (tương đương 0,4%) so với năm 2024.

+ Doanh thu tiền nước thực hiện cả năm là 682,803 tỷ đồng đạt và vượt kế hoạch (đạt 100,7%), cao hơn 37,4 tỷ đồng (tương đương 5,8%) so với năm 2024

+ Số lượng gắn mới đồng hồ nước 3.429 vị trí đạt 108,9 % vượt so kế hoạch.

+ Thay được 31.601 cái đồng hồ nước cỡ nhỏ đạt 112,9% vượt so kế hoạch

- Công ty tiếp tục đẩy mạnh cải tiến thủ tục hành chính như nhận hồ sơ gắn mới, nâng, dời đổi cỡ, đăng ký định mức đều bằng hình thức online; cải tiến quy trình trên cơ sở số hóa các công đoạn, qua đó thời gian gắn mới đồng hồ nước còn từ 01 đến 03 ngày (đối với các hồ sơ không phải xin phép đào đường); cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các quy trình và thực hiện trên các ứng dụng, góp phần vào việc chuyển đổi số của Công ty và xây dựng bộ tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đã được cấp giấy chứng nhận vào ngày 10/02/2025.

- Công ty đã chủ động phối hợp cùng chính quyền các địa phương và các cơ quan truyền thông, tổ chức Hội nghị khách hàng, phát tờ rơi vận động người dân sử dụng nước sạch, hạn chế sử dụng nước giếng, trám lấp giếng khoan, để đảm bảo an toàn sức khỏe, góp phần giảm hóa đơn từ 0-4 m³.

- Công ty đã tiếp tục thực hiện tốt việc cải tiến thủ tục hành chính trong các công tác liên quan tới khách hàng; thực hiện tốt chương trình nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng; đẩy mạnh việc tương tác với khách hàng qua ứng dụng My Tawaco và Sawaco CSKH; tiếp tục cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các quy trình; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thiện hệ sinh thái số của Trung An.

- Triển khai giải pháp “Trợ lý ảo My Tawaco”, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào phục vụ công tác tư vấn, chăm sóc khách hàng, góp phần cải tiến và nâng cao các dịch vụ, đáp ứng tốt hơn phục vụ nhu cầu của khách hàng.

- Tiếp tục duy trì tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%.

1.2 Tồn tại:

- Công tác chống thất thoát nước vừa qua đạt kế hoạch năm 2025 nhưng vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, khó khăn. Công ty đã tăng cường kiểm tra nhưng vẫn còn phát hiện nhiều trường hợp sử dụng nước bất hợp pháp và truy thu hơn 271.650 m³ nước, tương ứng với số tiền nước gần 3,2 tỷ đồng). Nguyên nhân: (i) hệ thống phân vùng tách mạng chưa hoàn chỉnh, còn hạn chế thiết bị quản lý áp lực và lưu lượng; áp lực đầu nguồn tăng; (ii) ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa, các đơn vị thi công nâng cấp, mở rộng đường, thi công lắp đặt cống thoát nước, cáp điện, điện thoại...thường xuyên tác động gây hư hại đến hệ thống ống cấp nước và (iii) quá trình đô thị hóa cũng làm tăng đáng kể độ sâu chôn ống, dẫn đến khó khăn trong việc dò tìm rò rỉ do vượt quá khả năng của thiết bị. Bên cạnh đó, việc vi phạm trật tự xây dựng trên địa bàn còn phổ biến dẫn đến có rất nhiều nhà vi bằng, nhà ba chung, những nhà này không đủ điều

kiện gắn đồng hồ nước theo quy định dẫn đến việc thuê những đối tượng xấu tự ý khai thác tuyến ống cấp nước bất hợp pháp, làm cho Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác quản lý mạng lưới, quản lý thất thoát nước.

- Công ty đã triển khai Hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử nhằm tạo thuận lợi trong việc ký kết hợp đồng dịch vụ cấp nước với khách hàng (gắn mới, sang tên...). Tuy nhiên việc triển khai ký lại hợp đồng điện tử với các khách hàng cũ vẫn đang còn gặp nhiều khó khăn như: một số khách hàng không sử dụng thiết bị di động thông minh nên không thể thực hiện được thao tác ký; bên cạnh đó mặc dù đã được sự tư vấn và hỗ trợ của các nhân viên của Công ty nhưng nhiều khách hàng vẫn còn e ngại tình trạng lừa đảo khi nhận được đường link gửi ký kết hợp đồng điện tử.

- Nguồn vốn đầu tư công nghệ còn hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu đầu tư hướng đến các mục tiêu: Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý mạng lưới DMA, xây dựng Trung tâm vận hành mạng lưới cấp nước và quá trình chuyển đổi số của công ty, do vậy công ty Trung An còn phải tiếp tục quá trình đầu tư công nghệ thông tin.

- Đơn vị phối hợp với địa phương và các cơ quan truyền thông, tổ chức Hội nghị khách hàng, phát tờ rơi vận động khách hàng sử dụng nước sạch để đảm bảo an toàn sức khỏe, từ đó số lượng hóa đơn sử dụng dưới 4m^3 có giảm nhưng vẫn còn cao, cụ thể đến kỳ 12/2025 hóa đơn 0m^3 giảm 0,15% (tương đương 120 hóa đơn) và hóa đơn 1- 4m^3 tăng 0,61% (tương đương 1.978 hóa đơn) so với cùng kỳ năm 2024.

- Thói quen sử dụng nước giếng từ rất lâu của người dân trên địa bàn Công ty quản lý nên mặc dù số lượng khách hàng tăng cao nhưng sản lượng chưa tăng tương ứng; công tác tuyên truyền người dân sử dụng nước máy chưa đạt kết quả như mong muốn. Mặc dù, đơn vị cũng đã phối hợp với địa phương với Sở Tài nguyên môi trường và các phương tiện truyền thông để vận động khách hàng sử dụng nước sạch, đảm bảo sức khỏe, từ đó số lượng hóa đơn sử dụng dưới 4m^3 có giảm khá tốt, nhưng vẫn còn ở mức khá cao.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản.

- Biến động tình hình tài sản: Không biến động

b) Tình hình nợ phải trả.

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Không có nợ xấu

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Sắp xếp, củng cố bộ máy và bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo các Phòng, Ban, Đội cho phù hợp với mô hình Công ty cổ phần;

- Thường xuyên đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo các Phòng, Ban, Đội để bố trí, sắp xếp đúng theo năng lực, sở trường của cán bộ;

- Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy trình, quy định của công ty và các Phòng,

Ban, Đội cho phù hợp với mô hình Công ty;

- Xây dựng tiêu chí đánh giá nhân viên, khoán lương năng suất để tăng năng suất lao động, nâng cao trách nhiệm của CB.CNV đối với Công ty và đối với khách hàng;
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, góp phần tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Phân đầu đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty giao.
- Tiếp tục duy trì tỉ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%.
- Phân đầu hạ tỉ lệ thất thoát thất thu xuống mức thấp nhất.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và vận hành doanh nghiệp
- Xây dựng và thực hiện nền tài chính lành mạnh, minh bạch.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp văn minh hiện đại.
- Đảm bảo hài hòa lợi ích cho các cổ đông.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Công ty thường xuyên tuyên truyền và thực hiện sử dụng các nguồn năng lượng hợp lý, tiết kiệm; tuân thủ các quy định về an toàn vệ sinh lao động và bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Cán bộ, nhân viên, người lao động Công ty làm việc có trách nhiệm, đủ trình độ và năng lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao với năng suất cao; có thái độ tích cực trong việc phục vụ khách hàng; thường xuyên được bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Duy trì cung cấp nước sạch cho 100% hộ dân trên địa bàn Công ty quản lý, đảm bảo an sinh xã hội theo Nghị quyết của Hội đồng Nhân dân Thành phố;
- Thường xuyên nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, lấy sự hài lòng của khách hàng là mục tiêu phấn đấu;
- Thực hiện tốt công tác xã hội từ thiện do địa phương phát động như phong trào hiến máu nhân đạo, nhận phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Hàng tháng, Chủ tịch Hội đồng quản trị đều tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ với Ban Giám đốc và cán bộ chủ chốt của Công ty và một số cuộc họp quan trọng khác để bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, đánh giá việc triển

khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty

- HĐQT nhận thấy Ban Giám đốc đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2025; điều hành hoạt động của Công ty đạt kết quả tương đối cao về sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính đã nêu trong báo cáo này và tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

- Ban điều hành đã bám sát các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và tài chính của Nghị quyết Đại hội cổ đông và của Hội đồng quản trị do đó đã đạt kết quả khả quan, đặc biệt là chỉ tiêu doanh thu và giá bán bình quân. Ban điều hành đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và có sự đoàn kết nhất trí trong quản lý, điều hành, tuân thủ các quy định của Nhà nước, quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Ban điều hành thay đổi Logo nhận diện thương hiệu mới với tinh thần sáng tạo – an toàn – tận tâm nhằm khẳng định vị thế doanh nghiệp trong thời gian tới, hướng đến việc chăm sóc khách hàng ngày càng tốt hơn để người dân yên tâm sử dụng các dịch vụ của công ty, bên cạnh đó để đảm bảo nhận diện thương hiệu công ty cũng đã thực hiện việc đăng ký sở hữu trí tuệ về Logo của công ty theo quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao và phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch.

- Lập kế hoạch tài chính và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, hiệu quả.

- Tối đa hóa lợi ích của cổ đông.

Để đạt được các chỉ tiêu đã đề ra, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực trong việc định hướng chiến lược phát triển của công ty, tăng cường công tác quản trị, hỗ trợ Ban điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh, cũng như đạt được độ an toàn và hiệu quả cao nhất cho đồng vốn đầu tư của cổ đông.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Trong năm Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 và đã bầu lại Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 – 2030 như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Võ Thị Hồng Hà	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
2	Phạm Chí Thiện	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành- Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
3	Lê Trọng Hiếu	Thành viên- Giám đốc Cty	Thành viên điều hành- Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
4	Dương Hồng Phương	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
5	Võ Nhật Trân	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
6	Vũ Phương Thảo	Thành viên	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
7	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	Thành viên	Thành viên không điều hành- Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
8	Mai Thanh Tuyền	Thành viên	Thành viên không điều hành- Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
9	Nguyễn Ngọc Ngà	Thành viên	Thành viên không điều hành- Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
10	Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	Thành viên không điều hành
11	Hồ Lê Minh	Thành viên	Thành viên không điều hành

(1) CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ- ÔNG PHẠM CHÍ THIỆN

+ Họ và tên: **PHẠM CHÍ THIỆN**

+ Giới tính: Nam

+ Số CCCD: 079068036555, Ngày cấp: 15/8/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát

+ Ngày sinh: 16/6/1968

+ Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Quê quán: Xã Kiến Xương, Tỉnh Hưng Yên

+ Địa chỉ thường trú: 635 Lê Hồng Phong, Phường Vườn Lài, TP.HCM.

+ Số điện thoại liên lạc: 0903823899

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, KS Cấp thoát nước

+ Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Chủ tịch Hội đồng quản trị

+ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Đại diện sở hữu (phần vốn doanh nghiệp nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV): 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

+ Số cổ phần của những người có liên quan: Không

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không

(2) THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - ÔNG LÊ TRỌNG HIẾU*(Đã kê khai tại phần II. mục 2- Ban điều hành – Giám đốc công ty)***(3) THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ- ÔNG HỒ LÊ MINH**+ Họ và tên: **HỒ LÊ MINH**

+ Giới tính: Nam

+ Số CCCD: 079092002763 Ngày cấp: 02/06/2023, Nơi cấp: Cục Trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

+ Ngày sinh: 16/11/1992

+ Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Quê quán: Quảng Nam

+ Địa chỉ thường trú: 67 Lê Văn Sỹ, Phường Phú Nhuận, TP.HCM,

+ Số điện thoại liên lạc: 0932179077

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ, chuyên ngành Khoa học Lãnh đạo; Cử nhân Quản lý Dự Án.

+ Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Hội đồng quản trị

+ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Giao Thông Công Chánh, Thành viên Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Chợ Lớn.

+ Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 726.610 cổ phiếu, chiếm 14,53% vốn điều lệ.

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 726.710, chiếm 14,53% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: không.

+ Số cổ phần của những người có liên quan: Không

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không

(4) THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ-ÔNG NGUYỄN THANH PHONG+ Họ và tên: **NGUYỄN THANH PHONG**

+ Giới tính: Nam

+ Số CCCD: 089072023609, Ngày cấp: 21/07/2023, Nơi cấp: Cục Trưởng CCS QLHC về TTXH

+ Ngày sinh: 16/03/1972

+ Nơi sinh: An Giang

- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: An Giang
- + Địa chỉ thường trú: 391/48 Su Vạn Hạnh, Phường Hòa Hưng, TP.Hồ Chí Minh
- + Số điện thoại liên lạc: 0903900105
- + Trình độ văn hoá: Cử nhân
- + Trình độ chuyên môn: KS công nghệ chế biến thủy sản-chuyên ngành nhiệt lạnh.
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Hội đồng quản trị
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH thương mại N.T.P; thành viên HĐQT CTCP CN Thủ Dầu Một; thành viên HĐQT Cấp nước Chợ Lớn, Chủ tịch HĐQT-Công ty CP Nước sạch Phú An; Chủ tịch HĐQT-Công ty CP Nước sạch Kiến An; thành viên HĐQT CTCP nước-môi trường Bình Dương.
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 517.500 cổ phiếu, chiếm 10,35% vốn điều lệ.

Trong đó: - Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu.

- Số cổ phần của những người có liên quan: là Người đại diện pháp luật công ty TNHH Thương mại N.T.P, Công ty sở hữu 517.500 cổ phiếu, chiếm 10,35% vốn điều lệ.

- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty.
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: không có

(5) THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ-BÀ NGUYỄN THỊ KIỀU NGUYỆT

- + Họ và tên: **NGUYỄN THỊ KIỀU NGUYỆT**
- + Giới tính: Nữ
- + Số CCCD: 048183008999, Ngày cấp: 22/12/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- + Ngày sinh: 11/07/1983
- + Nơi sinh: Đà Nẵng
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Quảng Trị
- + Địa chỉ thường trú: 87/32 Đường 16, khu phố 3, phường Hiệp Bình, TP. Thủ Đức, TP.HCM.
- + Số điện thoại liên lạc: 0904422943

- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Kỹ sư công nghệ thông tin, Cử nhân quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Hội đồng quản trị
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Nhân sự Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Đại diện sở hữu (phần vốn doanh nghiệp nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV): 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không

(6) BÀ NGUYỄN NGỌC NGÀ - THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- + Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC NGÀ**
- + Giới tính: Nữ
- + Số CCCD: 079187028418, Ngày cấp: 10/5/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- + Ngày sinh: 14/12/1987
- + Nơi sinh: TP Hồ Chí Minh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Hà Nội
- + Địa chỉ thường trú: 01 Bạch Đằng, Phường Tân Sơn Hòa, TP.HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 0906 326 459
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Hội đồng quản trị
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Kế toán Tài chính Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn.



Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Đại diện sở hữu (phần vốn doanh nghiệp nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV): 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không

(7) THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ- BÀ MAI THANH TUYỀN

- + Họ và tên: **MAI THANH TUYỀN**
- + Giới tính: Nữ
- + Số CCCD: 079191036531, Ngày cấp: 22/11/2021, Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- + Ngày sinh: 28/12/1991
- + Nơi sinh: Xã Củ Chi, TP Hồ Chí Minh
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: xã Củ Chi, TP. HCM
- + Địa chỉ thường trú: 66/12b Đường số 14, ấp Chánh 1, xã Củ Chi, TP.HCM.
- + Số điện thoại liên lạc: 079 788 3941
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kỹ thuật Môi trường (2014); Thạc sĩ Quản lý Môi trường (2016); Thạc sĩ Quản lý kinh tế (2023); Cử nhân chính trị (2023)
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Hội đồng quản trị
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Hợp tác Truyền thông Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn.

Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

Đại diện sở hữu (phần vốn doanh nghiệp nhà nước – Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV): 650.000 cổ phiếu, chiếm 13,00% Vốn điều lệ

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không

- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 - + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
 - + Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: Không
- b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp với đầy đủ các thành viên HĐQT, qua đó HĐQT đã ban hành 12 Nghị quyết, 06 Quyết định để chỉ đạo kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT, cụ thể như sau:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
I. Nghị quyết			
1	46/NQ-TA-HĐQT	24/02/2025	- Thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
2	47/NQ-TA-HĐQT	19/03/2025	- Thống nhất giao Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An ký kết hợp đồng thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và các công tác phục vụ giảm thất thoát nước với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH – MTV năm 2025.
3	48/NQ-TA-HĐQT	28/03/2025	- Thống nhất Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh đầu tư xây dựng năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2025 (theo báo cáo số 0123/BC-TA-KHVT ngày 09/01/2025). - Thống nhất Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (theo tờ trình số 1917/TTr-TA-KTTC ngày 24/03/2025). - Thống nhất Báo cáo thường niên năm 2024 của Ban điều hành. Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo công bố thông tin theo qui định. - Thống nhất Dự thảo Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 của Ban điều hành. Giao Giám đốc Công ty hoàn thiện Đề án trình các cấp thẩm quyền phê duyệt. - Thống nhất thời gian, chương trình phân công nhân sự tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025, thể lệ làm việc và biểu quyết, thể lệ bầu cử và quy chế bầu cử tại Đại hội tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
4	49/NQ-TA-HĐQT	31/03/2025	- Thống nhất giao Giám đốc Công ty ký các hợp đồng chuyển nhượng đồng hồ nước năm 2025 với Tổng

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
I. Nghị quyết			
			<p>Công ty cấp nước Sài Gòn (theo tờ trình số 1047/TTr-TA-KHVT ngày 05/3/2025 của Giám đốc kèm dự thảo).</p> <p>- Thống nhất chủ trương giao cho Giám đốc Công ty thực hiện ký kết đối với các thỏa thuận, hợp đồng giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH - MTV có giá trị mỗi hợp đồng dưới 01 (một) tỷ đồng việc chấp thuận có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi có văn bản mới điều chỉnh (theo tờ trình số 1048/TTr-TA-KHVT ngày 05/3/2025 của Giám đốc).</p>
5	50/NQ-TA-HĐQT	31/03/2025	<p>- Thống nhất quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Số lao động bình quân (không kể Ban điều hành): 319 người • Quỹ tiền lương Người lao động: 78.406 triệu đồng • Quỹ tiền lương Người quản lý chuyên trách: 3.007 triệu đồng • Quỹ thù lao Người quản lý không chuyên trách: 576 triệu đồng.
6	01/NQ-TA-HĐQT (NK 2025 -2030)	22/04/2025	<p>- Thống nhất bầu ông Phạm Chí Thiện làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 5 năm (2025 – 2030). Về chế độ tiền lương, tiền thưởng áp dụng theo quy định pháp luật và quy định hiện hành của Công ty.</p> <p>- Thống nhất chi trả cổ tức năm 2023 và năm 2024 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngày đăng ký cuối cùng: 03/06/2025 • Hình thức chi trả: bằng tiền mặt • Tỷ lệ cổ tức: 16%/mệnh giá cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 1.600 đồng) • (Năm 2023 tỷ lệ 4% và năm 2024 tỷ lệ 12%) • Thời gian thanh toán: ngày 27/6/2025 <p>- Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 và năm 2024 theo đúng nội dung trên.</p>
7	02/NQ-TA-HĐQT	17/6/2025	<p>- Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2025 và bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An.</p>
8	03/NQ-TA-HĐQT	19/08/2025	<p>- Thống nhất Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư xây dựng 06 tháng đầu năm 2025.</p>

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày phát hành	Nội dung
I. Nghị quyết			
			<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã soát xét. - Thống nhất thông qua Quy chế tài chính điều chỉnh lần thứ tám (08).
9	04/NQ-TA-HĐQT	23/09/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận giao Giám đốc ký hợp đồng với nhà thầu là Công ty TNHH Thương mại N.T.P để “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio) – Đợt 1” thuộc dự án “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio) – Đợt 1”.
10	05/NQ-TA-HĐQT	17/11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Minh Hải giữ chức vụ Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty.
11	06/NQ-TA-HĐQT	01/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Ghi nhận Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh – đầu tư xây dựng 10 tháng đầu năm 2025. - Ghi nhận Báo cáo tài chính quý 3 năm 2025 ban hành ngày 08/10/2025. - Ghi nhận Báo cáo về các Hợp đồng giao dịch đã ký với người nội bộ, người có liên quan Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An đến tháng 10 năm 2025. - Thống nhất giao Giám đốc công ty ký hợp đồng với Công ty TNHH Thương mại N.T.P về gói thầu “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio – Đợt 2” thuộc dự án: “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio – Đợt 2”. - Thống nhất giao Giám đốc công ty thương thảo ký các hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn–TNHH MTV năm 2026.
12	07/NQ-TA-HĐQT	24/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua về lao động, quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025.
II. Quyết Định			
1	01/QĐ-TA-HĐQT (NK 2025-2030)	22/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An, sửa đổi bổ sung lần thứ chín.
2	02/QĐ-TA-HĐQT	22/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An, sửa đổi bổ sung lần thứ ba.
3	03/QĐ-TA-HĐQT	22/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty theo điều lệ: “Công ty có một người đại diện theo pháp luật là Giám đốc”

4	04/QĐ-TA-HĐQT	17/06/2025	- Về việc bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An kể từ 17/6/2025.
5	05/QĐ-TA-HĐQT	19/08/2025	- Quyết định về ban hành Quy chế tài chính Công ty (sửa đổi, bổ sung lần thứ tám).
6	06/QĐ-TA-HĐQT	17/11/2025	- Quyết định về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty hiện chưa có thành viên HĐQT độc lập (Công ty đang tổ chức hoạt động theo mô hình tại điểm a Khoản 1 Điều 167 của Luật doanh nghiệp)

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị về quản trị công ty.

- Phạm Chí Thiện: Chủ tịch HĐQT
- Võ Thị Hồng Hà: Chủ tịch HĐQT
Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
- Lê Trọng Hiếu: TV HĐQT-Giám đốc Cty
- Võ Nhật Trân: TV HĐQT - Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
- Vũ Phương Thảo: TV HĐQT - Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
- Dương Hồng Phương: TV HĐQT - Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
- Nguyễn Thanh Phong: TV HĐQT
- Hồ Lê Minh: TV HĐQT
- Nguyễn Thị Kiều Nguyệt: TV HĐQT
- Mai Thanh Tuyền: TV HĐQT
- Nguyễn Ngọc Ngà: TV HĐQT

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

BKS Công ty được bầu tại đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2025-2030 gồm 3 thành viên sau:

- Bà **PHAN KIM PHƯỢNG** – Trưởng BKS
- Ông **ĐỖ ĐIỀN ĐĂNG** – Thành viên BKS
- Bà **TRẦN THỊ TRÚC LINH** – Thành viên BKS

(1) BÀ PHAN KIM PHƯỢNG – TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

+ Họ và tên: **PHAN KIM PHƯỢNG**

+ Giới tính: Nữ

+ Số CCCD: 072177005708, Ngày cấp: 25/04/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát

+ Ngày sinh: 25/08/1977

+ Nơi sinh: Tây Ninh

+ Quốc tịch: Việt Nam

- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Xuân Thới Sơn, Hóc Môn
- + Địa chỉ thường trú: 115/1/9 Nguyễn Hồng, P. Hạnh Thông, TP.HCM
- + Số điện thoại liên lạc: 0908243567
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ luật kinh tế
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Trưởng ban Kiểm soát
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu

*Trong đó: Cá nhân sở hữu: 3.500 cổ phiếu, chiếm 0,07% Vốn điều lệ
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu.*

- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không có
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- + Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty
- + Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

(2) ÔNG ĐỖ ĐIỀN ĐĂNG – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- + Họ và tên: **ĐỖ ĐIỀN ĐĂNG**
- + Giới tính: Nam
- + Số CCCD: 075075011931 , Ngày cấp: 10/07/2021, Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH
- + Ngày sinh: 15/03/1975
- + Nơi sinh: Đồng Nai
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Dân tộc: Kinh
- + Quê quán: Ninh Bình
- + Địa chỉ thường trú: 91 đường 144 phường Tăng Nhơn Phú, TP Thủ Đức
- + Số điện thoại liên lạc: 0918757070
- + Trình độ văn hoá: 12/12
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành tài chính doanh nghiệp
- + Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Ban kiểm soát.
- + Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên tổ Tổng Hợp phòng Kế toán tài chính Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn.
- + Số lượng cổ phiếu nắm giữ: Không
- + Số cổ phần của những người có liên quan: Không
- + Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: không có

(3) BÀ TRẦN THỊ TRÚC LINH – THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

+ Họ và tên: **TRẦN THỊ TRÚC LINH**

+ Giới tính: Nữ

+ Số CCCD: 072184006044. Ngày cấp: 13/08/2024. Nơi cấp: Bộ Công An

+ Ngày sinh: 10/03/1984

+ Nơi sinh: Tây Ninh

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Dân tộc: Kinh

+ Địa chỉ thường trú: 117/6 TL37, P. An Phú Đông, TP. Hồ Chí Minh.

+ Số điện thoại liên lạc: 0907535850

+ Trình độ văn hoá: 12/12

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán Kiểm toán

+ Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD: Thành viên Ban kiểm soát.

+ Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Nhân viên Chi nhánh Cấp nước Thuận An – Công ty CP – Tổng Công ty Nước – Môi Trường Bình Dương.

+ Số lượng cổ phiếu nắm giữ và Số cổ phần của những người có liên quan: Không

+ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

+ Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của Công ty.

+ Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng: không có

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện nhiệm vụ giám sát việc triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông như sau:

- Giám sát tính tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Điều hành (BDH) và cán bộ quản lý khác trong hoạt động quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Xem xét báo cáo tài chính quý, bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty, qua đó đánh giá tình hình tài chính thực hiện của đơn vị.

- Tham gia thảo luận và có ý kiến về các báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính và kinh doanh của Công ty.

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính cho năm tài chính.

- Xem xét tình hình thực hiện kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu tài chính qua các báo định kỳ của công ty qua đó BKS có nhận xét, phân tích và kiến nghị kết quả thực hiện của công ty.

- Xem xét việc trích lập, sử dụng các quỹ và chi trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Theo dõi việc quản lý lao động, tiền lương, thưởng của Người quản lý và Người lao động Công ty theo nghị quyết của HĐQT.

- Theo dõi việc quản lý kiểm kê tài sản, vật tư và sử dụng vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Theo dõi tiến độ thực hiện của kiểm toán viên khi soát xét báo cáo tài chính và ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập ghi nhận trên báo cáo tài chính bán niên và cuối kỳ về tình hình kinh doanh của Công ty.

- Theo dõi việc công bố thông tin định kỳ về các báo cáo của Công ty theo quy định đối với công ty tham gia thị trường chứng khoán.

- Trong những phiên họp của HĐQT, BKS tham dự đầy đủ đồng thời có nhận định và góp ý kịp thời về tình hình kinh doanh, tài chính, từ đó hạn chế những rủi ro có thể phát sinh cho Công ty.

- Đại diện BKS tham gia các cuộc họp của Ban giám đốc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính theo tinh thần nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Thực hiện những công việc khác theo thẩm quyền của Ban kiểm soát được quy định theo pháp luật hiện hành.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2025, BKS họp định kỳ theo báo cáo kết quả kinh doanh, tài chính Công ty hàng quý và năm qua đó xem xét và thống nhất những nội dung sau:

- Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, tổng kết nhiệm kỳ 2020-2025 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2025-2030 trình ĐHĐCĐ thường niên.

- Xem xét việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập theo quy định của Bộ Tài chính, UBCK Nhà nước chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2025.

- Xem xét việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- Xem xét tờ trình về xây dựng kế hoạch tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và một số quyết định về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Xem xét việc xây dựng kế hoạch và thực hiện quỹ tiền lương, thưởng, thù lao



cho Người quản lý và Người lao động Công ty theo quy định mới tại Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Thông tư 003/2025/TT-BNV ngày 28/04/2025.

- Xem xét việc thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động và tổ chức Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế tài tài chính của Công ty.

- Xem xét việc thực hiện những hợp đồng kinh tế với Người có liên quan theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT và công bố thông tin về giao dịch có liên quan theo quy định.

- Xem xét tình hình thực hiện triển khai theo Nghị quyết ĐHĐCĐ về các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, tài chính năm 2025 của Công ty và một số vấn đề phát sinh khác trong năm: việc nộp tiền thuế đất theo quyết định của cơ quan thuế, việc quyết toán vốn nhà nước tại thời điểm cổ phần hóa,...

- Thực hiện báo cáo soát xét kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh về sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu tiền nước, gấn, thay ĐHN, giảm thất thoát nước; các chỉ tiêu tài chính về doanh thu, chi phí, lợi nhuận,... qua đó phân tích, nhận xét và kiến nghị đối với kết quả thực hiện so với kế hoạch và các hoạt động quản lý khác gửi Hội đồng quản trị theo định kỳ quý và năm.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ngoài các phiên thảo luận trực tiếp, BKS thường xuyên liên lạc qua mail, điện thoại, ... về những thông tin, tài liệu và nhận xét cụ thể, thiết thực trong suốt quá trình làm việc của các kiểm soát viên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Kế toán trưởng và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tiền lương và các khoản lợi ích: Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty và theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/2/2025 của Chính phủ, cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Tổng thu nhập (đồng/năm)	Các khoản lợi ích khác
01	Chủ tịch HĐQT - Võ Thị Hồng Hà (miễn nhiệm ngày 22/04/2025) - Phạm Chí Thiện (bổ nhiệm ngày 22/04/2025)	265.850.311 275.122.400	- Hưởng các chế độ phúc lợi, được trang bị dụng cụ, phương tiện làm việc theo quy định và thỏa ước LĐTT Công ty.
02	Giám đốc	716.442.272	
03	Phó giám đốc kinh doanh	537.345.887	
04	Phó giám đốc kỹ thuật	535.239.423	
05	Trưởng ban kiểm soát (chuyên trách)	518.450.433	

- Đối với thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát **không chuyên trách**:
Đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (đồng/tháng)	Thực lãnh (đồng/năm)	Ghi chú
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			547.200.000	
1	Lê Trọng Hiếu	TV HĐQT	8.000.000	86.400.000	01/2025-12/2025
2	Võ Nhật Trân	TV HĐQT	8.000.000	32.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
3	Vũ Phương Thảo	TV HĐQT	8.000.000	32.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
4	Dương Hồng Phương	TV HĐQT	8.000.000	32.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
5	Nguyễn Thanh Phong	TV HĐQT	8.000.000	86.400.000	01/2025-12/2025
6	Hồ Lê Minh	TV HĐQT	8.000.000	86.400.000	01/2025-12/2025
7	Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	TV HĐQT	8.000.000	64.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
8	Mai Thanh Tuyền	TV HĐQT	8.000.000	64.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
9	Nguyễn Ngọc Ngà	TV HĐQT	8.000.000	64.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
B	BAN KIỂM SOÁT			103.680.000	
1	Nguyễn Thị Bảo Châu	TV BKS	4.800.000	17.280.000	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
2	Nguyễn Ngọc Lương	TV BKS	4.800.000	17.280.000	Miễn nhiệm từ ngày 22/04/2025
3	Đỗ Điện Đăng	TV BKS	4.800.000	34.560.000	Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
4	Trần Thị Trúc Linh	TV BKS	4.800.000	34.560.000	Bổ nhiệm từ ngày 22/04/2025
C	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ//THƯ KÝ			43.200.000	
01	Phan Thị Hồng Cẩm	NPTQT/TK	4.000.000	43.200.000	01/2025-12/2025

- Đối với tiền thưởng: Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quy định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý điều hành, căn cứ quỹ thưởng này, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên theo quy chế và mức đóng góp của các thành viên.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

* Ký với Công ty TNHH Thương mại N.T.P (Giám đốc là ông Nguyễn Thanh Phong):

- Hợp đồng gói thầu “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio – Đợt 1” thuộc dự án “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí

DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio)–Đợt 1” với giá trị 1.335.852.000 đồng (đã bao gồm thuế VAT).

- Hợp đồng gói thầu “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio – Đợt 1” thuộc dự án “Mua đồng hồ đo nước lạnh cơ khí DN15mm (sử dụng công nghệ truyền sóng radio) – Đợt 2” với giá trị 1.282.417.920 đồng (đã bao gồm thuế VAT).

* Ký với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH – MTV: Công ty là làm dịch vụ cho Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn thông qua các hợp đồng dịch vụ.

STT	Số hợp đồng	Ngày Ký Hợp Đồng	Nội dung	Giá trị VND
01	287/HĐ-TCT-KDDVKH	10/01/2025	Ủy quyền dịch vụ phân phối nước sạch năm 2025.	-
	4040/PLHĐ-TCT-KDDVKH	30/06/2025	Phụ lục hợp đồng Ủy quyền dịch vụ phân phối nước sạch năm 2025	-
	8444/PLHĐ-TCT-KDDVKH	28/11/2025		-
02	419/HĐ-TCT-KDDVKH	16/01/2025	Dịch vụ phân phối nước sạch	159.527.937.470
	4042/PLHĐ-TCT-KDDVKH	30/06/2025	Phụ lục hợp đồng Dịch vụ phân phối nước sạch năm 2025	
	8447/PLHĐ-TCT-KDDVKH	28/11/2025		
03	288/HĐ-TCT-KDDVKH	10/01/2025	Thu hộ tiền dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải.	-
	4041/PLHĐ-TCT-KDDVKH	30/06/2025	Phụ lục hợp đồng Thu hộ tiền dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải	-
	8453/PLHĐ-TCT-KDDVKH	28/11/2025		-
04	774/HĐ-TCT-KDDVKH	13/02/2025	Thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025.	43.423.705.938
	1760/PLHĐ-TCT-KDDVKH	28/03/2025	Các Phụ lục hợp đồng Thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025	
	3241/PLHĐ-TCT-KDDVKH	30/05/2025		
	6027/PLHĐ-TCT-KDDVKH	09/09/2025		
	6682/PLHĐ-TCT-KDDVKH	30/09/2025		
	8450/PLHĐ-TCT-KDDVKH	28/11/2025		
05	646/HĐ-TCT-KHĐT	07/02/2025	Về việc gắn mới đồng hồ nước năm 2025.	9.981.425.252
	2591/PLHĐ-TCT-KDDVKH	06/05/2025	Phụ lục hợp đồng Gắn mới đồng hồ nước năm 2025	
06	1759/HĐ-TCT-PGTTN	28/03/2025	Thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và giám sát thoát nước năm 2025.	29.357.738.085
	6340/PLHĐ-TCT-KDDVKH	19/09/2025	Phụ lục hợp đồng Thực hiện công tác phục vụ vận hành mạng lưới và giám sát thoát nước năm 2025	

STT	Số hợp đồng	Ngày Ký Hợp Đồng	Nội dung	Giá trị VND
07	8091/HĐ-TCT-KDDVKH	31/10/2023	Thực hiện ký kết hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử (ký kết tháng 10/2023 và có hiệu lực 02 năm).	32.471.193
	3434/PLHĐ-TCT-KDDVKH	07/06/2024	Phụ lục hợp đồng Thực hiện ký kết hợp đồng dịch vụ cấp nước điện tử	
	6517/PLHĐ-TCT-KDDVKH	26/09/2025		
	8455/PLHĐ-TCT-KDDVKH	28/11/2025		
08	1046/HĐ-TCT-KHĐT	24/02/2025	Nhượng ĐHN	-
09	1872/HĐ-TCT-KHĐT	02/04/2025	Nhượng ĐHN	-
10	1873/HĐ-TCT-KHĐT	02/04/2025	Nhượng ĐHN	-
11	2137/HĐ-TCT-KHĐT	15/04/2025	Nhượng ĐHN	-
12	2472/HĐ-TCT-KHĐT	28/04/2025	Nhượng ĐHN	-
13	2590/HĐ-TCT-KHĐT	06/05/2025	Nhượng ĐHN	-
14	3310/HĐ-TCT-KHĐT	03/06/2025	Nhượng ĐHN	-
15	3868/HĐ-TCT-KHĐT	24/06/2025	Nhượng ĐHN	-
16	4583/HĐ-TCT-KHĐT	11/07/2025	Nhượng ĐHN	-
17	4584/HĐ-TCT-KHĐT	11/07/2025	Nhượng ĐHN	-
18	4755/HĐ-TCT-KHĐT	17/07/2025	Nhượng ĐHN	-
19	5962/HĐ-TCT-KHĐT	05/09/2025	Nhượng ĐHN	-
20	6058/HĐ-TCT-KHĐT	09/09/2025	Nhượng ĐHN	-
21	6287/HĐ-TCT-KHĐT	17/09/2025	Nhượng ĐHN	-
22	7250/HĐ-TCT-KHĐT	28/10/2025	Nhượng ĐHN	-
23	8470/HĐ-TCT-KHĐT	28/11/2025	Nhượng ĐHN	-
24	10104/HĐ-TCT-KHĐT	31/12/2025	Nhượng ĐHN	-

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Trong năm 2025, HĐQT đã họp định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng chiến lược cho Công ty.

- Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành 12 Nghị quyết, 06 Quyết định phục vụ cho công tác quản lý điều hành thuộc thẩm quyền của HĐQT; thông qua việc điều chỉnh quy chế tài chính Công ty. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham dự của các thành viên Ban kiểm soát.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát đúng theo quy định.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định.

VI. Báo cáo tài chính năm 2025


1. Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần cấp nước Trung An tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được ký kiểm toán số 180326.003/BCTC.FIS1 ngày 18 tháng 03 năm 2026.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD CK Hà Nội;
- TV HĐQT;
- TV Ban KS;
- P. TCHC; “công bố thông tin”
- Lưu.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC



Lê Trọng Hiếu